

Số: 392/QĐ-CĐNN
V/v công khai dự toán năm 2024

Thanh Hóa, ngày 29 tháng 12 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2024
của Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa.

Căn cứ Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 192/QĐ-Ttg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện công khai tài chính ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1901/QĐ-UBND ngày 02/06/2022 của UBND Tỉnh Thanh Hóa quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa;

Căn cứ Thông báo số 7780/TB-STC ngày 19/12/2022 của Sở Tài chính Thanh Hóa về việc giao dự toán thu, chi Ngân sách Nhà nước năm 2024

Xét đề nghị của kế toán trưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2024 của Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa.
(theo biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (bà) trưởng các đơn vị trực thuộc các tổ chức đoàn thể, cán bộ viên chức trong trường chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Ban GH
- Lưu :VT, Kế toán ...

HIỆU TRƯỞNG

Lê Hoàng Bá Huyền

Đơn vị: Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa

Chương: 412

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 93 / QĐ-CDNN ngày 29/12/2023 của Hiệu trưởng

Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	23 608
1	Chi quản lý hành chính	
2	Nghiên cứu khoa học	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	23 608
3.1	Kinh phí Chi hoạt động thường xuyên	23 608
a	Chi theo định mức	16 423
b	Chi nhiệm vụ đặc thù	3 526
	Chính sách nội trú đối với HS, SV học CĐ, TC theo QĐ 53/2015/QĐ-TTg	4 418
	Kinh phí cấp bù miễn, giảm học phí theo ND 81	2 761
	Trợ cấp xã hội cho HS SV theo QĐ 194	6
c	Chương trình nhiệm vụ địa phương	245
	1. Sự nghiệp giáo dục, đào tạo	245
	Bồi dưỡng kỹ năng quản lý, chuyển đổi tư duy về phát triển nông thôn cho chức danh cán bộ không chuyên trách cấp xã; (Đối tượng: Phó chủ tịch Hội nông dân cấp xã, 185 người/02 ngày/lớp x 3 lớp)	245